

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 016/MSC/2026

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm

Tên tổ chức: Công ty Cổ phần Hàng tiêu dùng Masan

Sau đây viết tắt là (“MSC”)

Địa chỉ: Số 23 Lê Duẩn, Phường Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Điện thoại: 028.62555660

Fax: 028.38109463

E-mail:

Mã số doanh nghiệp: 0302017440

Số Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP: Công ty chỉ kinh doanh thực phẩm bao gói sẵn, không thuộc đối tượng phải cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP theo quy định pháp luật.



II. Thông tin về sản phẩm

1. Tên sản phẩm: XIRÔ FRUCTOSE – GLUCOSE (HIGH FRUCTOSE CORN SYRUP 55%)

2. Thành phần: Xirô fructose – glucose (từ ngô) 100 % (hàm lượng fructose \geq 55 % tính theo chất khô).

3. Thời hạn sử dụng sản phẩm: 12 tháng kể từ ngày sản xuất

4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:

- Chất liệu bao bì: Sản phẩm được đóng gói trong phuy nhựa hoặc thùng thiếc, bao bì đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm theo quy định của Bộ Y tế.

- Quy cách đóng gói: Khối lượng tịnh: 280 kg (đối với phuy nhựa); 25 kg (đối với thùng thiếc); hoặc có thể điều chỉnh quy cách theo yêu cầu khách hàng.

5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm:

Shandong Xiangchi Jianyuan Bio-Tech Co., Ltd.

Bản tự công bố này được đăng tải tại website: <https://www.masanconsumer.com/>

Bản tự công bố này là tài sản của Công ty Cổ phần Hàng tiêu dùng Masan (“Công ty”), không được sao chép, trích dẫn hoặc tái bản dưới bất kỳ hình thức nào mà không được sự đồng ý của Công ty.

Địa chỉ: No. 151, 5th Bocheng Road, Economic Development Zone, Boxing County, Binzhou City, Shandong Province, P.R. China (Trung Quốc)

III. Mẫu nhãn sản phẩm (đính kèm mẫu nhãn sản phẩm dự kiến)

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm (đính kèm Phụ lục - Danh mục chỉ tiêu và mức công bố)

Sản phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:

1. QCVN 8-2:2011/BYT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm, ban hành kèm theo Thông tư số 02/2011/TT-BYT ngày 13 tháng 01 năm 2011 của Bộ Y tế cho nhóm đường.
2. Tiêu chuẩn của nhà sản xuất.

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố.

TP. Hồ Chí Minh, ngày 10 tháng 4 năm 2026

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC



Trương Công Chánh

Bản tự công bố này được đăng tải tại website: <https://www.masanconsumer.com/>

Bản tự công bố này là tài sản của Công ty Cổ phần Hàng tiêu dùng Masan ("Công ty"), không được sao chép, trích dẫn hoặc tái bản dưới bất kỳ hình thức nào mà không được sự đồng ý của Công ty.

Phụ lục
DANH MỤC CHỈ TIÊU VÀ MỨC CÔNG BỐ

Đính kèm bản Tự công bố số 016/MSC/2026

CÔNG TY CỔ PHẦN HÀNG TIÊU DÙNG MASAN	NHÓM SẢN PHẨM	Số TCCS 08:2026/MS201
	NGUYÊN LIỆU THỰC PHẨM	
	XIRÔ FRUCTOSE – GLUCOSE (HIGH FRUCTOSE CORN SYRUP 55%)	Có hiệu lực từ kể từ ngày hoàn tất thủ tục tự công bố và/hoặc thủ tục thông báo bằng văn bản đến cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền

1. Các chỉ tiêu cảm quan:

- Trạng thái: Dạng lỏng sệt.
- Màu: Không màu.
- Mùi, vị: Mùi thơm đặc trưng, không có mùi lạ. Vị đặc trưng, không có vị lạ.

2. Các chỉ tiêu kỹ thuật chủ yếu:

TT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức công bố
1	Hàm lượng chất khô	%	≥ 77,0
2	Hàm lượng Fructose (tính theo chất khô)	%	≥ 55
3	pH	-	3,3 – 4,5
4	Sulfur dioxide (SO ₂)	g/kg	≤ 0,01

- 3. Các chỉ tiêu vi sinh vật:** theo tiêu chuẩn nhà sản xuất (QCVN 8-3:2012/BYT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với ô nhiễm vi sinh vật trong thực phẩm, ban hành kèm theo Thông tư số 05/2012/TT-BYT ngày 01 tháng 03 năm 2012 của Bộ Y tế không có quy định cho nhóm đường):

TT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức tối đa
1	Tổng số vi sinh vật hiếu khí	CFU/g	1500
2	<i>E.coli</i>	/g	Không phát hiện
3	Salmonella	/25 g	Không phát hiện

- 4. Hàm lượng kim loại nặng:** theo QCVN 8-2:2011/BYT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm, ban hành kèm Thông tư số 02/2011/TT-BYT ngày 13 tháng 01 năm 2011 của Bộ Y tế cho nhóm đường và tiêu chuẩn nhà sản xuất:

Bản tự công bố này được đăng tải tại website: <https://www.masanconsumer.com/>

Bản tự công bố này là tài sản của Công ty Cổ phần Hàng tiêu dùng Masan (“Công ty”), không được sao chép, trích dẫn hoặc tái bản dưới bất kỳ hình thức nào mà không được sự đồng ý của Công ty.

TT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức tối đa
1	Hàm lượng arsen (As) tổng	mg/kg	1,0
2	Hàm lượng cadmi (Cd)	mg/kg	1,0
3	Hàm lượng thủy ngân (Hg)	mg/kg	0,05
4	Hàm lượng chì (Pb)	mg/kg	0,5



Bản tự công bố này được đăng tải tại website: <https://www.masanconsumer.com/>

Bản tự công bố này là tài sản của Công ty Cổ phần Hàng tiêu dùng Masan ("Công ty"), không được sao chép, trích dẫn hoặc tái bản dưới bất kỳ hình thức nào mà không được sự đồng ý của Công ty.

DỰ THẢO NHÂN SẢN PHẨM
(Phiên bản 1)

XIRÔ FRUCTOSE – GLUCOSE
(HIGH FRUCTOSE CORN SYRUP 55%)



Thành phần: Xirô fructose – glucose (từ ngô) 100 % (hàm lượng fructose \geq 55 % tính theo chất khô).

Khối lượng tịnh: 280 kg

Hướng dẫn sử dụng: Dùng làm nguyên liệu trong quá trình sản xuất thực phẩm, hoặc mục đích khác theo nhu cầu của khách hàng.

Hướng dẫn bảo quản: Bảo quản ở nhiệt độ phòng, nơi mát, khô ráo, tránh các vật liệu không tương thích.

Ngày sản xuất (NSX): Xem “MFG. DATE” trên bao bì.

Hạn sử dụng (HSD): 12 tháng kể từ ngày sản xuất.

Tên và địa chỉ tổ chức chịu trách nhiệm về hàng hóa:

Nhập khẩu bởi:

Công ty Cổ phần Hàng tiêu dùng Masan

Địa chỉ: Số 23 Lê Duẩn, Phường Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Sản xuất bởi:

Shandong Xiangchi Jianyuan Bio-Tech Co., Ltd.

Địa chỉ: No. 151, 5th Bocheng Road, Economic Development Zone, Boxing County, Binzhou City, Shandong Province, P.R. China (Trung Quốc)

Sản xuất tại Trung Quốc

TCCS 08:2026/MS201

Đáp ứng quy định Việt Nam. Không phù hợp để thương mại ở các quốc gia có quy định phụ gia, an toàn thực phẩm khác với Việt Nam.

Kiểm tra ngày sản xuất và thời hạn sử dụng trước khi dùng.

03 APR 2026

DỰ THẢO NHÃN SẢN PHẨM
(Phiên bản 2)

XIRÔ FRUCTOSE – GLUCOSE
(HIGH FRUCTOSE CORN SYRUP 55%)

Thành phần: Xirô Fructose – glucose (từ ngô) 100 % (hàm lượng fructose \geq 55 % tính theo chất khô).

Khối lượng tịnh: 25 kg

Hướng dẫn sử dụng: Dùng làm nguyên liệu trong quá trình sản xuất thực phẩm, hoặc mục đích khác theo nhu cầu của khách hàng.

Hướng dẫn bảo quản: Bảo quản ở nhiệt độ phòng, nơi mát, khô ráo, tránh các vật liệu không tương thích.

Ngày sản xuất (NSX): Xem “MFG. DATE” trên bao bì.

Hạn sử dụng (HSD): 12 tháng kể từ ngày sản xuất.

Tên và địa chỉ tổ chức chịu trách nhiệm về hàng hóa:

Nhập khẩu bởi:

Công ty Cổ phần Hàng tiêu dùng Masan

Địa chỉ: Số 23 Lê Duẩn, Phường Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Sản xuất bởi:

Shandong Xiangchi Jianyuan Bio-Tech Co., Ltd.

Địa chỉ: No. 151, 5th Bocheng Road, Economic Development Zone, Boxing County, Binzhou City, Shandong Province, P.R. China (Trung Quốc)

Sản xuất tại Trung Quốc

TCCS 08:2026/MS201

Đáp ứng quy định Việt Nam. Không phù hợp để thương mại ở các quốc gia có quy định phụ gia, an toàn thực phẩm khác với Việt Nam.

Kiểm tra ngày sản xuất và thời hạn sử dụng trước khi dùng.

03 APR 2026

DỰ THẢO NHÃN SẢN PHẨM
(Phiên bản 3)

XIRÔ FRUCTOSE – GLUCOSE
(HIGH FRUCTOSE CORN SYRUP 55%)



Thành phần: Xirô fructose glucose (từ ngô) 100 % (hàm lượng fructose \geq 55 % tính theo chất khô).

Khối lượng tịnh: <tùy theo nhu cầu khách hàng>

Hướng dẫn sử dụng: Dùng làm nguyên liệu trong quá trình sản xuất thực phẩm, hoặc mục đích khác theo nhu cầu của khách hàng.

Hướng dẫn bảo quản: Bảo quản ở nhiệt độ phòng, nơi mát, khô ráo, tránh các vật liệu không tương thích.

Ngày sản xuất (NSX): Xem “MFG. DATE” trên bao bì.

Hạn sử dụng (HSD): 12 tháng kể từ ngày sản xuất.

Tên và địa chỉ tổ chức chịu trách nhiệm về hàng hóa:

Nhập khẩu bởi:

Công ty Cổ phần Hàng tiêu dùng Masan

Địa chỉ: Số 23 Lê Duẩn, Phường Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Sản xuất bởi:

Shandong Xiangchi Jianyuan Bio-Tech Co., Ltd.

Địa chỉ: No. 151, 5th Bocheng Road, Economic Development Zone, Boxing County, Binzhou City, Shandong Province, P.R. China (Trung Quốc)

Sản xuất tại Trung Quốc

TCCS 08:2026/MS201

Đáp ứng quy định Việt Nam. Không phù hợp để thương mại ở các quốc gia có quy định phụ gia, an toàn thực phẩm khác với Việt Nam.

Kiểm tra ngày sản xuất và thời hạn sử dụng trước khi dùng.


03 APR 2026 

CÔNG TY CỔ PHẦN HÀNG TIÊU
DỪNG MASAN

NHÃN SẢN PHẨM
Nhãn gốc của nhà sản xuất

PRODUCT NAME: HIGH FRUCTOSE CORN SYRUP 55%

NET WEIGHT: 280KGS

GROSS WEIGHT: 289.5KGS

LOT NO.:

MFG. DATE:

SHELF LIFE: 12 MONTHS

MANUFACTURER: SHANDONG XIANGCHI JIANYUAN

BIO-TECH CO., LTD

ORIGIN: SHANDONG PROVINCE, CHINA

REGISTRATION NO.:

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 23 tháng 3 năm 2026

ĐẠI DIỆN TỐ CHỨC



Lê Thị Nga

[Handwritten signature]

**TRANSLATION
BẢN DỊCH**

CÔNG TY CỔ PHẦN HÀNG TIÊU DÙNG MASAN	NHÃN SẢN PHẨM Nhãn gốc của nhà sản xuất
---	--

TÊN SẢN PHẨM:

XIRÔ FRUCTOSE – GLUCOSE (HIGH FRUCTOSE CORN SYRUP 55%)

KHỐI LƯỢNG TỊNH: 280 KG

KHỐI LƯỢNG GỘP: 289,5 KG

SỐ LÔ:

NGÀY SẢN XUẤT:

HẠN SỬ DỤNG: 12 THÁNG

NHÀ SẢN XUẤT: SHANDONG XIANGCHI JIANYUAN BIO-TECH CO., LTD

XUẤT XỨ: TỈNH SHANDONG, TRUNG QUỐC

SỐ ĐĂNG KÝ:



Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 11 tháng 03 năm 2026

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC

(Đã ký và đóng dấu)

LÊ THỊ NGÀ

Tôi, Đinh Thị Hòe, CCCD số: 040192044082 do Cục Cảnh sát Quản lý Hành chính về Trật tự Xã hội cấp ngày 09/12/2022; cam đoan đã dịch chính xác nội dung của giấy tờ/văn bản này từ **tiếng Anh sang tiếng Việt**.

Ngày 31 tháng 03 năm 2026
Người dịch ký và ghi rõ họ tên

Đinh Thị Hòe

Ngày 31 tháng 03 năm 2026 (Ngày ba mươi một, tháng ba, năm hai nghìn không trăm hai mươi sáu)

Tại Văn phòng Công chứng Nguyễn Việt Cường, địa chỉ tại: số 184, đường Dương Bá Trạc, phường Chánh Hưng, Thành phố Hồ Chí Minh.

Tôi, *Trần Anh Dương* là Công chứng viên, Văn phòng Công chứng Nguyễn Việt Cường, Thành phố Hồ Chí Minh.

CHỨNG THỰC

- Bà Đinh Thị Hoè là người đã ký vào từng trang bản dịch này. Người thực hiện chứng thực đã đối chiếu chữ ký của người dịch trên bản dịch và nhận thấy phù hợp với chữ ký mẫu của cộng tác viên dịch thuật đã đăng ký tại Văn phòng Công chứng Nguyễn Việt Cường, Thành phố Hồ Chí Minh.

Văn bản chứng thực này được lập thành *05* bản gốc (mỗi bản gốc gồm *02* tờ, *02* trang), lưu 01 (một) bản gốc tại Văn phòng Công chứng Nguyễn Việt Cường, Thành phố Hồ Chí Minh.

Số chứng thực: **000687**

Quyển số: 01/2026 - SCT/CKND

Người thực hiện chứng thực
Ký, ghi rõ họ, tên và đóng dấu

CÔNG CHỨNG VIÊN



Trần Anh Dương

CÔNG TY CỔ PHẦN HÀNG TIÊU
DỪNG MASAN

NHÂN SẢN PHẨM
Nhân gốc của nhà sản xuất

PRODUCT NAME: HIGH FRUCTOSE CORN SYRUP 55%

NET WEIGHT: 280KGS

GROSS WEIGHT: 289.5KGS

LOT NO.:

MFG. DATE:

SHELF LIFE: 12 MONTHS

MANUFACTURER: SHANDONG XIANGCHI JIANYUAN

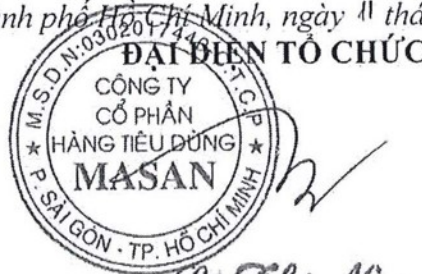
BIO-TECH CO., LTD

ORIGIN: SHANDONG PROVINCE, CHINA

REGISTRATION NO.:



Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 11 tháng 3 năm 2026



Lê Thị Nga

Số: 008550 /VYTCC



PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Mã số mẫu: 07547.26



Tên khách hàng : CÔNG TY CỔ PHẦN HÀNG TIÊU DÙNG MASAN
Địa chỉ : SỐ 23 LÊ DUẬN, PHƯỜNG SÀI GÒN, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH, VIỆT NAM
Tên mẫu : XIRÔ FRUCTOSE - GLUCOSE (HIGH FRUCTOSE CORN SYRUP 55%)
Ngày lấy mẫu : 06/03/2026
Lượng mẫu : 01 chai x 300 g
Ngày nhận mẫu : 06/03/2026
Người gửi mẫu : Lê Ngọc Lâm
Người nhận mẫu : Vũ Thị Thanh Thủy
Thời gian thử nghiệm : 06/03/2026-10/03/2026

KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Đơn vị
1	Hàm lượng chất khô	HD.PP.14-9/TT.LH:2023 (Ref. AOAC 950.46) (a)	79,20	%
2	Sulfur dioxide (SO ₂)	HD.PP.43/TT.LH:2023 (Ref. TCVN 6641:2000) (a)	Không phát hiện LOQ = 0,0042	g/kg
3	Tro sunfat	AOAC 900.02	Không phát hiện LOQ = 0,05	%
4	pH	AOAC 981.12 (a)	3,69	/
5	Arsen (As) tổng	HD.PP.16/TT.AAS:2023 (a)	Không phát hiện LOD = 0,02	mg/kg
6	Cadimi (Cd)	HD.PP.16/TT.AAS:2023 (a)	Không phát hiện LOD = 0,02	mg/kg
7	Thủy ngân (Hg)	HD.PP.16/TT.AAS:2023 (a)	Không phát hiện LOD = 0,02	mg/kg
8	Chì (Pb)	HD.PP.16/TT.AAS:2023 (a)	Không phát hiện LOD = 0,02	mg/kg

Mã số mẫu: 07547.26

Ghi chú:

- Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu kiểm nghiệm.
- Mẫu đựng trong chai nhựa kín, không nhãn sản phẩm, thông tin mẫu do khách hàng cung cấp.
- (a) Phép thử đã được công nhận phù hợp theo ISO/IEC 17025:2017.

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 13 -03- 2026.....

TUQ. VIỆN TRƯỞNG

GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM KIỂM NGHIỆM ATTP KVPN



TS. Nguyễn Đức Thịnh

Số: /VYTCC



008552

PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Mã số mẫu: 07549.26



Tên khách hàng : CÔNG TY CỔ PHẦN HÀNG TIÊU DÙNG MASAN
Địa chỉ : SỐ 23 LÊ DUẬN, PHƯỜNG SÀI GÒN, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH, VIỆT NAM
Tên mẫu : XIRÔ FRUCTOSE - GLUCOSE (HIGH FRUCTOSE CORN SYRUP 55%)
Ngày lấy mẫu : 06/03/2026
Lượng mẫu : 01 chai x 100 g
Ngày nhận mẫu : 06/03/2026
Người gửi mẫu : Lê Ngọc Lâm
Người nhận mẫu : Vũ Thị Thanh Thủy
Thời gian thử nghiệm: 06/03/2026-10/03/2026

KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Đơn vị
1	Fructose	HD.PP.20/TT.SK:2024 (a)	59,56	% Tính theo chất khô

Ghi chú:

- Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu kiểm nghiệm.
- Mẫu đựng trong chai nhựa kín, không nhãn sản phẩm, thông tin mẫu do khách hàng cung cấp.
- (a) Phép thử đã được công nhận phù hợp theo ISO/IEC 17025:2017.

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày **13-03-2026**

TU. VIỆN TRƯỞNG

GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM KIỂM NGHIỆM ATTP KVPN



Số: 008553 /VYTCC



PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Mã số mẫu: 07550.26



Tên khách hàng : CÔNG TY CỔ PHẦN HÀNG TIÊU DÙNG MASAN
Địa chỉ : SỐ 23 LÊ DUẬN, PHƯỜNG SÀI GÒN, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH, VIỆT NAM
Tên mẫu : XIRÔ FRUCTOSE - GLUCOSE (HIGH FRUCTOSE CORN SYRUP 55%)
Ngày lấy mẫu : 06/03/2026
Lượng mẫu : 01 chai x 100 g
Ngày nhận mẫu : 06/03/2026
Người gửi mẫu : Lê Ngọc Lâm
Người nhận mẫu : Vũ Thị Thanh Thủy
Thời gian thử nghiệm: 06/03/2026-10/03/2026

KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Đơn vị
1	Tổng số vi sinh vật hiếu khí	AOAC 966.23 (a)	< 10	CFU/g
2	<i>Escherichia coli</i>	TCVN 7924-3:2017 (ISO 16649-3:2015) (a)	Không phát hiện	/g
3	<i>Salmonella spp.</i>	HD.PP.10-05/TT.VS:2023 (Ref. TCVN 8342:2010) (a)	Không phát hiện	/25 g

Ghi chú:

- Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu kiểm nghiệm.
- Mẫu đựng trong chai nhựa kín, không nhãn sản phẩm, thông tin mẫu do khách hàng cung cấp.
- (a) Phép thử đã được công nhận phù hợp theo ISO/IEC 17025:2017.
- < 10 CFU /g : được xem như không phát hiện.

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 13 -03- 2026

TU. VIỆN TRƯỞNG
GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM KIỂM NGHIỆM ATTP KVPN



TS. Nguyễn Đức Thịnh

